

Số: 101/NQ-HĐND

Bình Thuận, ngày 05 tháng 12 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chủ trương lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn  
và danh mục các dự án trọng điểm của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN  
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 29**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng  
Chính phủ về triển khai đánh giá kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và  
lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030;

Thực hiện Công văn số 6555/BKHĐT-TH ngày 16 tháng 8 năm 2024 của  
Bộ Kế hoạch và Đầu tư về triển khai đánh giá kế hoạch đầu tư công trung hạn  
2021-2025 và lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030;

Xét Tờ trình số 4569/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn  
2021-2025; dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn và danh mục dự án, công  
trình trọng điểm giai đoạn 2026-2030; Báo cáo thẩm tra số 207/BC-HĐND  
ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân  
tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua nội dung Tờ trình số 4569/TTr-UBND ngày 03  
tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch  
đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; dự kiến kế hoạch đầu tư công trung  
hạn và danh mục dự án, công trình trọng điểm giai đoạn 2026-2030, cụ thể như  
sau:

1. Dự kiến tổng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030  
khoảng 48.773.748 triệu đồng, trong đó:

a) Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung trong nước: 3.037.000 triệu đồng.

b) Nguồn vốn từ tiền sử dụng đất: 22.000.000 triệu đồng.

c) Nguồn vốn xổ số kiến thiết: 10.000.000 triệu đồng.

d) Nguồn vốn ngân sách Trung ương trong nước: 10.031.000 triệu đồng.

đ) Nguồn vốn ngân sách Trung ương nước ngoài (ODA): 1.967.748 triệu đồng.

g) Nguồn vốn bội chi ngân sách địa phương: 723.000 triệu đồng.

h) Nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: 1.015.000 triệu đồng.

2. Dự kiến phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn trung hạn 2026-2030:

a) Vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung trong nước: 3.037.000 triệu đồng.

- *Vốn chuẩn bị đầu tư : 50.000 triệu đồng.*

- *Vốn đối ứng các dự án ODA: 190.000 triệu đồng.*

- *Vốn thực hiện chính sách nông nghiệp theo 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ: 30.000 triệu đồng.*

- *Phân bổ chi tiết cho các dự án: 2.407.000 triệu đồng.*

- *Dự phòng: 360.000 triệu đồng.*

b) Vốn đầu tư từ tiền sử dụng đất: 22.000.000 triệu đồng

b1) Phân bổ cho khối huyện: 3.000.000 triệu đồng.

b2) Phân bổ khối tỉnh: 19.000.000 triệu đồng:

- *Phân bổ cho các chương trình và chuẩn bị đầu tư: 810.000 triệu đồng:*

+ *Vốn chuẩn bị đầu tư : 50.000 triệu đồng.*

+ *Vốn đối ứng các dự án ODA: 610.000 triệu đồng.*

+ *Cấp vốn điều lệ cho Quỹ hỗ trợ nông dân: 50.000 triệu đồng.*

+ *Cấp vốn cho Quỹ phát triển đất: 100.000 triệu đồng.*

- *Phân bổ chi tiết cho các dự án: 18.095.100 triệu đồng.*

- *Dự phòng: 94.900 triệu đồng.*

c) Vốn xổ số kiến thiết: 10.000.000 triệu đồng

- *Vốn chuẩn bị đầu tư : 40.000 triệu đồng.*

- Hỗ trợ bổ sung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cho lĩnh vực giáo dục, y tế: 618.490 triệu đồng.

- Ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác: 100.000 triệu đồng.

- Phân bổ chi tiết cho các dự án: 8.911.510 triệu đồng.

- Dự phòng: 330.000 triệu đồng.

d) Vốn ngân sách Trung ương trong nước: 10.031.000 triệu đồng

- Phân bổ chuẩn bị đầu tư: 20.000 triệu đồng.

- Phân bổ chi tiết cho các dự án: 10.011.000 triệu đồng.

đ) Vốn ngân sách Trung ương nước ngoài (ODA): 1.967.748 triệu đồng

- Phân bổ chi tiết cho các dự án: 1.967.748 triệu đồng.

g) Vốn bội chi ngân sách địa phương 723.000 triệu đồng: Dự kiến bố trí cho dự án Cải thiện môi trường đô thị các thành phố loại 2 - Hợp phần tỉnh Bình Thuận và dự án Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán (ADB8).

h) Vốn đầu tư công thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: Dự kiến phân bổ 1.015.000 triệu đồng sau khi có quyết định giao vốn và hướng dẫn của các cơ quan trung ương.

(Chi tiết danh mục dự án, mức vốn theo các biểu đính kèm: biểu số 01: tổng hợp nguồn vốn; biểu số 02: chi tiết các dự án nguồn vốn xây dựng cơ bản ngân sách tập trung trong nước; biểu số 03: chi tiết các dự án nguồn vốn tiền sử dụng đất tỉnh; biểu số 04: chi tiết các dự án nguồn vốn xổ số kiến thiết; biểu số 05: chi tiết các dự án nguồn ngân sách Trung ương trong nước; biểu số 06: chi tiết các dự án nguồn ngân sách Trung ương nước ngoài)

3. Danh mục các công trình trọng điểm giai đoạn 2026-2030: gồm 11 dự án (Chi tiết theo biểu số 07).

4. Để triển khai chuẩn bị tốt kế hoạch đầu tư phát triển giai đoạn 2026-2030, Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

a) Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phải bám sát các nội dung và chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Thuận lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030 và Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1701/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2023.

b) Chỉ đạo các Sở ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các chủ đầu tư chủ động chuẩn bị kỹ lưỡng lập hồ sơ, thủ tục, trình phê duyệt chủ trương đầu tư và hoàn tất các công việc chuẩn bị đầu tư trong năm 2025 để đủ điều kiện đưa vào danh mục dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công. Tăng cường phân cấp cho cấp huyện phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ cho cấp huyện theo quy định Luật Đầu tư công.

c) Đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, hoàn thành chậm nhất vào quý I năm 2025 để đủ điều kiện phê duyệt các chủ trương đầu tư các dự án trong và ngoài ngân sách, làm cơ sở bố trí vốn kế hoạch đầu tư trung hạn và kêu gọi các nguồn lực ngoài ngân sách tham gia đầu tư kết cấu hạ tầng; đồng thời, có căn cứ để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu các dự án có sử dụng đất tạo nguồn thu cho ngân sách.

d) Rà soát các nguồn thu ngân sách Nhà nước, nhất là nguồn thu tiền sử dụng đất, phần đấu tăng thu để có điều kiện bổ sung vốn thanh toán nợ cho các dự án, bố trí vốn cho các dự án trọng điểm và vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư tạo quỹ đất bán đấu giá.

đ) Tiếp tục kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương bổ sung nguồn vốn ngân sách Trung ương, vốn vay ODA, vốn các chương trình mục tiêu quốc gia để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành, đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả các công trình, dự án trọng điểm, bức xúc của tỉnh.

e) Tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng theo hình thức đối tác công tư (PPP), nhất là các dự án trọng điểm, bức xúc của tỉnh. Đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa đối với các dịch vụ công trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giáo dục đào tạo, văn hóa, thể thao, các công trình, dự án hạ tầng phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân ở nông thôn.

g) Các cơ quan, đơn vị được giao làm chủ đầu tư các công trình phải tuân thủ đúng quy trình, quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan; quản lý chặt chẽ, có hiệu quả, chống thất thoát, lãng phí vốn đầu tư xây dựng cơ bản; chú trọng công tác thẩm định, giám sát công trình, đảm bảo chất lượng thi công các công trình.

h) Tập trung thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh để sớm đầu tư hoàn thành các dự án, đưa vào sử dụng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các công trình trọng điểm.

**Điều 2.** Sau khi có nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, giao Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục cân đối

nguồn vốn, rà soát danh mục công trình, dự án, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết về kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 trong năm 2025 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khóa XI, kỳ họp thứ 29 thông qua ngày 05 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,  
Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh,  
UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT. (CTHĐ.08) Nhân

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hoài Anh**